Số báo danh: ..... Phòng thi số:.....	**BÀI KHẢO SÁT CUỐI HỌC KÌ I** **NĂM HỌC 2023-2024** **Môn Toán – Lớp 4** *(Thời gian làm bài: 40 phút)* ----------	**Người coi** (Kí và ghi tên)	**Người chấm** (Kí và ghi tên)
Điểm:.....			
Bằng chữ:.....			

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. (M1) Số 62 570 300 được đọc là:

A. Sáu trăm hai mươi lăm triệu bảy mươi nghìn ba trăm.

B. Sáu hai triệu năm bảy nghìn ba trăm.

C. Sáu mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn ba trăm.

D. Sáu hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn ba trăm.

Câu 2. (M1) Trong số 34 652 471, chữ số 3 thuộc hàng nào? Lớp nào?

A. Hàng trăm, lớp đơn vị

B. Hàng nghìn, lớp nghìn

C. Hàng trăm nghìn, lớp nghìn

D. Hàng chục triệu, lớp triệu

Câu 3. (M1) Viết số sau: "Tám trăm hai mươi ba nghìn không trăm mười tám":

A. 812 308 B. 823 108 C. 832 008 D. 823 018

Câu 4. (M1) 3 tấn 50 kg = ... kg. Số cần điền vào chỗ chấm là:

A. 3 050 B. 300 050 C. 350 D. 30 050

Câu 5. (M1) Cho bảng số liệu về thời gian đọc sách mỗi ngày của một số bạn như sau:

Tên	**Việt**	**Mai**	**Quỳnh**	**Hùng**
Thời gian	45 phút	50 phút	40 phút	60 phút

Dãy số liệu thống kê về số thời gian đọc sách của các bạn theo thứ tự từ nhiều nhất đến ít nhất là:

A. 60 phút, 45 phút, 50 phút, 40 phút

B. 60 phút, 50 phút, 45 phút, 40 phút

C. 40 phút, 45 phút, 50 phút, 60 phút

D. 50 phút, 60 phút, 45 phút, 40 phút

Câu 6. (M2) Số 12 346 700 làm tròn đến hàng trăm nghìn là số nào dưới đây:

A. 12 340 000 B. 12 300 000 C. 12 400 000 D. 12 350 000

Câu 7. (M2) Bạn An vẽ góc đỉnh O, cạnh OM, ON có số đo 90^o và góc đỉnh O, cạnh ON, OP cũng có số đo 90^o. Hình nào sau đây là hình bạn An vẽ?

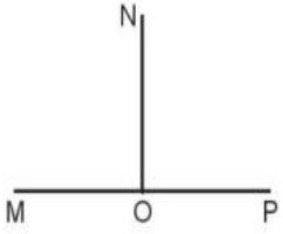

Hình 1

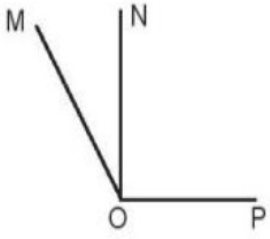

Hình 2

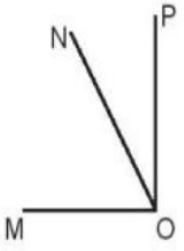

Hình 3

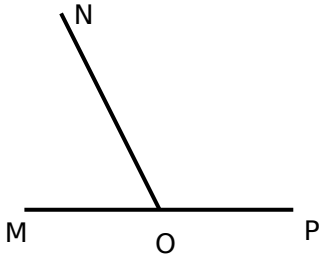

Hình 4

A. Hình 1 B. Hình 2 C. Hình 3 D. Hình 4

PHẦN II: TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 8. (M2) Đặt tính rồi tính:

+191 909 + 10 281	195 075 – 51 628	8 055 x 3	25 624 : 4
… …….	…….	…….	…….
…….	…….	…….	…….
…….	…….	…….	…….
…….	……..	……..	……..

Câu 9. (M2) Điền số vào chỗ chấm sau:

a) 4kg 500g = …… g c) 430dm^2 = …….. m^2 …… dm^2

b) 480 giây = ……phút d) 2 yến 7kg =……..kg

Câu 10. (M3) Mai hơn em Mi 3 tuổi. Năm nay tổng số tuổi của hai chị em là 15 tuổi. Hỏi năm nay Mai mấy tuổi, em Mi mấy tuổi?

……..

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 11. (M3) Một mảnh vườn hình chữ nhật có tổng độ dài hai cạnh liên tiếp là 26m, biết chiều rộng là 7m. Tính diện tích mảnh vườn đó?

……..

.....

.....

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG CUỐI HỌC KÌ I
Môn: Toán - Lớp 4
Năm học 2023-2024

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 ĐIỂM)

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**
Đáp án	C	D	D	A	B	B	A
Điểm	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	0,5	1

II. PHẦN TỰ LUẬN (6 ĐIỂM)

Câu 8. Mỗi phép tính đúng 0.25đ

(Đặt tính đúng 0,1 điểm, thực hiện tính đúng 0,15 điểm)

Câu 9. Mỗi ý đúng 0.25đ

a. 4kg500g = 4500g $430dm^2 = 4\ m^2\ 30\ dm^2$

b. 480 giây = 8phút 2 yến 7kg =27kg

Câu 10.

Năm nay Mai có số tuổi là: 1 điểm

(15 + 3) : 2 = 9 (tuổi)

Năm nay em Mi có số tuổi là: 0,75 điểm

15 – 9 = 6 (tuổi)

Đáp số: 9 tuổi; 6 tuổi 0,25 điểm

Câu 11

Bài giải

Chiều dài mảnh vườn hình chữ nhật là: 0,4 điểm

26 – 7 = 19 (m)

Diện tích mảnh vườn hình chữ nhật là: 0,5 điểm

19 x 7 = 133 (m^2)

Đáp số: 133 m^2 0,1 điểm